

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2020 kéo dài sang năm 2021
và Kế hoạch đầu tư công năm 2021 (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết 26/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về Kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Xét Tờ trình số 7603/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nguyên tắc điều chỉnh

1. Nguyên tắc điều chỉnh giảm chỉ tiêu

Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch đối với các dự án không giải ngân hết chỉ tiêu kế hoạch vốn đã được giao (do giá trị khối lượng hoàn thành nghiệm thu hoặc giá trị quyết toán giảm so với tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại quyết định đầu tư ban đầu hoặc quyết định đầu tư điều chỉnh; các dự án vướng giải phóng mặt bằng, hồ sơ thủ tục...).

2. Nguyên tắc điều chỉnh tăng chỉ tiêu

a) Dự án phải có trong danh mục đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu năm 2021, có tỷ lệ giải ngân tốt, có khả năng giải ngân chỉ tiêu bổ sung trong năm 2021.

b) Chỉ tiêu kế hoạch vốn sau điều chỉnh của dự án phải đảm bảo không lớn hơn chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được dự kiến bố trí cho dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Phương án điều chỉnh

1. Điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch của 28 dự án với số vốn 62.854,296 triệu đồng, trong đó 17 dự án thuộc kế hoạch năm 2021 với số vốn 52.516,113093 triệu đồng; 11 dự án thuộc kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 với số vốn 10.338,182907 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng chỉ tiêu kế hoạch cho 08 dự án với số vốn 62.854,296 triệu đồng, trong đó: từ nguồn điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 là 52.516,113093 triệu đồng; từ nguồn điều chỉnh giảm chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 là 10.338,182907 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi tiết Kế hoạch điều chỉnh cho các cơ quan, đơn vị theo danh mục và mức vốn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Điều 2 Nghị quyết này để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (để b/c);
- TT Tỉnh ủy; HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020 KÉO DÀI SANG NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021**

(Căn theo Nghị quyết số 41-NQ/HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Đanh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trong báo 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch báo cáo sang năm 2021			Điều chỉnh kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Chú thích
					Kế hoạch gốc	Giải ngân kế hoạch đến 30/9/2021	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
	Tổng cộng			425.446	255.159.8274	125.626.614021	125.533.213379	62.854.296	62.854.296	255.159.8274	
A	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIÁM CHỈ TIÊU			261.378	180.946.1224	51.532.910031	129.013.213379	62.854.296	0	113.091.8274	
1	Nguồn ngân sách địa phương năm 2021 (Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của HĐND tỉnh, Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh)			-261.378	155.244	59.586.7045	304.347.2455	52.516.119993	0	102.727.886907	
1	Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	7872416	Sở Kế hoạch và Đầu tư	71.225	40.000	10.716	29.284	9.000		31.800	Điều chỉnh giảm để phù hợp với tiến độ theo hợp đồng đã được ký kết
2	Vấn chuẩn bị đầu tư và quy hoạch khác			88.407	24.172	504.511	33.667.440	17.648.3106		16.523.6494	Tiền để chuẩn bị đầu tư và lập hồ sơ quy hoạch chi tiết, để nghị điều chuyển vốn để đẩy nhanh giải ngân
3	Đường giao thông liên xã Nghĩa Yên đi Nghĩa Hòa, huyện Nghĩa Đàn	7497090	UBND huyện Nghĩa Đàn	2.010	2.000	1.140.048	839.932	365.15.5403		1.634.845107	Dự án đang lập hồ sơ Quyết toán, chỉ còn tiền chờ giải ngân khoảng 495 triệu đồng; số vốn còn lại để xuất phát chuyên
4	Đường GT trung tâm nội khu kinh tế công nghệ mới thị trấn Quan Hòa, huyện Nghĩa Lộ (giai đoạn 1)	7454786	UBND thị trấn Quan Hòa	1.175	1.175	0	1.175	1.175		0	Dự án chưa triển khai đầu tư nên tạm dừng lập hồ sơ quyết toán
5	Đường làng cây đa thuộc thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	7530543	UBND thị trấn Hưng Nguyên	4.000	4.000	0	4.000	4.000		0	Dự án đang lập hồ sơ quyết toán, dự kiến không kịp giải ngân trong năm 2021
6	Đường giao thông từ bến Hười Lẻ đến bến Quyết Thắng, xã Krong Đa, huyện Kỳ Sơn	7744949	UBND huyện Kỳ Sơn	12.500	12.500	10.929.07	1.570.93	1.430.776		11.669.226	Dự án đã minh hồ sơ Quyết toán, chỉ còn tiền chờ giải ngân khoảng 140 triệu đồng; số vốn còn lại để xuất phát chuyên
7	Xây dựng đường giao thông Hòa Thái, xã Hưng Hòa, thành phố Vinh nội thành ven sông Lam đến thị trấn Hưng (giai đoạn 1)	7633303	UBND xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	18.500	8.507	0	8.507	2.904		5.603	Nội giao mới xây dựng chấp thuận của tăng các định bộ nên chưa kịp phê duyệt thiết kế kỹ thuật đã thi công, giải ngân
8	Đường GT liên xã Mỹ Sơn - Thuận Sơn đến khu di tích lịch sử Trường Hòa, huyện Đô Lương	7476277	UBND huyện Đô Lương	5.000	3.000	3.199.9995	1.801.0005	226		4.784	Dự kiến giải ngân của dự án còn khoảng 1.664 triệu đồng, số vốn còn lại để nghị điều chuyển
9	Cải tạo nhà trưng bày Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh	7464416	Sở Văn hóa và Thể thao	998	998	997.225	0.775	0.775		997.223	Số vốn còn lại không còn trừ của giải ngân sau khi hoàn thành phê duyệt quyết toán
10	Xây dựng Trung tâm đồng chí Phan Đăng Lưu và Công viên trung tâm xã thị trấn Yên Thành, huyện Yên Thành (giai đoạn 1)	7197538	UBND huyện Yên Thành	7.403	7.403	339.877	6.843.523	4.143		3.260	Do chưa được bố trí kế hoạch trong báo 2021-2023 nên dự án chưa thể triển khai đầu tư gói thầu số 2, để nghị điều chuyển vốn



TT	Danh mục công trình	Mã dự án	Chức danh tư vấn đầu tư	Dự kiến kế hoạch trong báo 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020			Biên chế kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 theo dõi sang năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Chi đầu tư
					Kế hoạch giao	Giá trị hợp lệ hợp đồng 30/9/2021	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
11	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu địa đai theo bản đồ tỉnh Nghệ An	7746239	Sở Tài nguyên và Môi Trường	17.673	7.000	0	7.000	4.000	3.000	Đưa ra hàng của dịch Covid-19 nên công tác thu thập tài liệu tư vấn địa, xã lý bị sơ của các đơn vị tư vấn gặp nhiều khó khăn, nhiều đơn vị có tư vấn các địa bàn giải quyết. Bên cạnh đó, dự án dự kiến hình thành nghiên cứu các phần theo kế hoạch địa phương nghiên cứu các địa bàn, hồ sơ địa chính theo bản đồ giải quyết các hợp tác phần mềm, dự kiến phần mềm (do Bộ Tư pháp và Mặt đường chủ trì) vẫn đang không ổn định, hợp tác tư vấn các nhà hàng vẫn dự nghiên cứu và giải quyết	
12	Sửa chữa, nâng cấp và chăm sóc Cầu Mìn, xã Nam Sơn, huyện Đô Lương	7449775	UBND huyện Đô Lương	2.300	2.500	2.100	370	370	2.130	Dự án đi nghiệm thu kết quả hàng, không còn nhu cầu giải ngân số vốn còn lại, đề nghị điều chỉnh	
13	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống nước Quận Tĩnh, xã Bình Sơn, huyện Đô Lương	7262544	UBND huyện Đô Lương	5.530	5.530	3.930	1.600	670	4.860	Dự án đang trình giải quyết vốn, dự kiến nhu cầu còn lại khoảng 930 triệu đồng, số vốn còn lại để nghiệm thu chấp	
14	Nâng cấp hệ thống hệ thống và xử lý nước thải ở các địa phương thuộc huyện Đô Lương	7430576	UBND huyện Đô Lương	803	803	802.637	1.600	60.363	802.637	Dự án đi giải quyết vốn, không còn nhu cầu giải ngân số vốn còn lại	
15	Nâng cấp hệ thống hệ thống và xử lý nước thải ở các địa phương thuộc huyện Yên Thành	7046334	UBND huyện Yên Thành	15.583	15.583	14.306.305	1.316.695	1.316.695	14.266.305	Dự án đang tiếp tục sơ quyết toán, dự nghiệm thu A-B, dự kiến không giải ngân hết số vốn được giao	
16	Thực hiện dự án cơ sở hạ tầng công cộng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Nghi Yên, huyện Nghi Lộc	7073635	UBND huyện Nghi Lộc	8.217	8.217	2.111.192	6.105.808	5.000	3.217	Dự án phải thực hiện đến tháng 09/2021 hàng năm giải ngân, dự kiến không tiếp giải ngân hết 5,51 triệu năm 2021	
17	Nguồn tài chính nước Báo Trưng, xã Hưng Đông, thành phố Vinh	7446914	UBND xã Hưng Đông, thành phố Vinh	196	196	0	196	196	0	Dự án đang vướng QP/MĐ của 1 bộ dân, đề nghị điều chỉnh giải KPI vốn	
18	Nguồn ngân sách địa phương năm 2020 báo địa (Nghị quyết số 26/NQ-UBND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh, Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)				35.701.234	1.046.286.621	24.695.917.779	30.338.183.907	13.360.940.693		
1	Nâng cấp cấp đường Xã Yên, xã Thạch Nghi, huyện Cầu Chông	7705472	UBND xã Thạch Nghi	613	613	283.23	331,75	206	369	Dự án đi hoàn thành giải ngân, các đơn vị tư vấn địa, xã lý bị sơ của các đơn vị tư vấn gặp nhiều khó khăn, nhiều đơn vị có tư vấn các địa bàn giải quyết. Bên cạnh đó, dự án dự kiến hình thành nghiên cứu các phần theo kế hoạch địa phương nghiên cứu các địa bàn, hồ sơ địa chính theo bản đồ giải quyết các hợp tác phần mềm, dự kiến phần mềm (do Bộ Tư pháp và Mặt đường chủ trì) vẫn đang không ổn định, hợp tác tư vấn các nhà hàng vẫn dự nghiên cứu và giải quyết	
2	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống nước xã Nghi Thạch, huyện Nghi Xuân	7350310	UBND huyện Nghi Xuân	1.381.883	1.381.883	300.514	1.078.169	641.883	740	Dự án đang trình giải quyết vốn, dự kiến nhu cầu còn lại khoảng 740 triệu đồng theo giá trị dự kiến nghiệm thu, số vốn còn lại để xuất đầu dự án	
3	Nâng cấp trạm bơm số 02, xã Nghi Tân, huyện Nghi Lộc	7448088	UBND xã Nghi Tân	335.5337	335.5337	32.768.693	302.765.007	302.765.007	37.788.493	Dự án đang tiếp tục sơ quyết toán, không còn nhu cầu giải ngân số vốn còn lại	
4	Thực hiện các xã biên giới huyện Quỳnh Phòng (4 xã)		UBND huyện Quỳnh Phòng	131.662	131.662	0	131.662	60	71.662	Dự án cấp nước sinh hoạt và hệ thống kinh doanh + Công nghệ nước sạch cho các xã Đ-Đ2, xã Tân Lộ, huyện Quỳnh Phòng, huyện Quỳnh Lưu (số 78/133/1) KCH báo địa 60 triệu đồng, không còn nhu cầu giải ngân	

TT	Đanh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trong hạn 2021-2025	Kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020			Biên chỉnh kế hoạch năm 2021/Kế hoạch năm 2020 theo dõi sang năm 2021		Kế hoạch sau điều chỉnh	Giải chi
					Kế hoạch gốc	Giải ngân kế hoạch đến 30/06/2021	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
3	Dự án hạ tầng cơ bản cho tầng trung tâm dân cư các xã Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị - Tiểu dự án Giải Nghệ An	7333523	Số Kế hoạch và Báo tư	1.10.980	17.561,36	339.483.028	17.323,676.972	3.090	12.561,56	Công tác GPMB do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các đơn vị chuyển giá trị vốn về chính sách an toàn, đến thì tài chính cơ bản thực hiện được công tác khảo sát, thâu vốn công đồng nên chậm tiến độ so với kế hoạch.	
4	Đường giao thông Hòa Thái, hương hóa thành phố Vinh từ từ đường ven sông km đến Ấp Hòa Thái	7633303	UBND xã Hưng Hòa, thành phố Vinh	18.590	886,0297	886,0297	886,0297	886,0297	0	Nhà giao mới xin ý kiến chấp thuận của từng cơ quan chức năng, nên chậm lập phê duyệt thiết kế kỹ thuật để thi công, giải ngân	
7	Sửa chữa, nâng cấp đắp đê ngăn lũ Tân Phú, xã Quảng Phong, huyện Quỳnh Lưu	7343002	UBND huyện Quỳnh Lưu		761.717	725.767	725.767	725.767	34,94	Dự án đã phê duyệt quyết toán, không còn thủ tục giải ngân bởi kế hoạch vốn được kéo dài, số vốn còn lại để xuất đầu tư.	
8	Mở rộng cửa thoát nước Bán Đông, xã Hưng Đông, thành phố Vinh	7640915	UBND xã Hưng Đông, thành phố Vinh	196	1.956,754	0	1.956,754	1.956,754	0	Dự án đang vướng GPMB của 1 hồ đất, để nghị điều chỉnh giải ngân KHI vốn	
9	Xây dựng chợ xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	7647978	UBND xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc		198.277	0	198.277	198.277	0	Dự án đã hoàn thành, khối lượng thanh toán đã được vận giải trị hoàn thành, không còn tiền của giải ngân	
10	Trong tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Hoàng Mai	7655958	Thị ủy Hoàng Mai		328.635	151,24	177,395	84,635	244	Dự án đã hoàn thành, để xuất để giải ngân vốn kế hoạch không với chủ đầu tư còn lại theo báo cáo của chủ đầu tư	
11	Trụ sở làm việc Chi cục phòng, chống rò rỉ môi trường Nghệ An	7723423	Chi cục Phòng - Chống rò rỉ môi trường Nghệ An		1.545,272	0	1.545,272	236,272	1.309	Dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán A-B. Để xuất để giải ngân số vốn kế hoạch bằng với chủ đầu tư vốn lại theo báo cáo của chủ đầu tư	
8	CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TĂNG CHI TIÊU (Nguyên nhân sách địa phương)			164.068	74.213,704	73.693,704	520	0	137.468		
1	Cầu treo bản Lưm xã Yên Thắng	7206663	UBND Huyện Tương Dương	4.100	3.100	3.100	0	1.000	4.100	Dự án trị nợ, bổ trợ để kết thúc	
2	Đường giao thông xã từ Quốc lộ 1A (Quảng Hòa) đi Quận Đê xã đường đi tách tỉnh tại bên Quận Bình	7053475	UBND huyện Quỳnh Lưu	30.600	19.247,764	18.887,764	360	10.752,296	29.000	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân 98,1% kế hoạch báo, chủ đầu tư cần kết thúc giải ngân kết thúc dự án trong tháng 3/21, bổ trợ để kết thúc	
	Trong đó: - Từ nguồn Kế hoạch năm 2021			18.600,387				2.890,031.093	21.498,639.977		
	- Từ nguồn Kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021			699,177				7.862,249.907	8.591,361.907		
3	Đường giao thông từ thị trấn Con Cường đi xã Bình Chuẩn, huyện Con Cường	7055822	UBND huyện Con Cường	21.222	11.222	11.052	170	10.000	21.222	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân 98,2% kế hoạch báo, số khả năng giải ngân phần vốn bổ sung trong năm 2021, bổ trợ để kết thúc	
4	Đường từ thị trấn Tân Kỳ đi xã Nghĩa Hợp, huyện Tân Kỳ	7163894	UBND huyện Tân Kỳ	70.000	25.000	25.000	0	20.000	89.000	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, cần bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ	
5	Sửa chữa, nâng cấp bộ cầu mới Nghĩa Hưng, xã Tây Hòa, thị xã Thái Hòa	7496034	UBND thị xã Thái Hòa	2.500	1.500	1.500	0	1.000	2.500	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, bổ trợ để kết thúc	
6	Cầu Khe Trán, xã Thái Kỳ, huyện Tân Kỳ	7400026	UBND huyện Tân Kỳ	3.000	3.000	3.000	0	2.000	3.000	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân 100% kế hoạch vốn, bổ trợ để kết thúc	
7	Trường mầm non trường mầm non Bệ Chàng xã Nghệ An/Quận khu 4	7604686	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	20.000	10.000	10.000	0	4.000	14.000	Dự án có tiến độ tốt, để giải ngân hết 100% KHI vốn, chủ đầu tư cần kết thúc giải ngân hết vốn bổ sung trong năm 2021	

TT	Đánh mục công trình	Mã dự án	Chủ đầu tư	Dự kiến kế hoạch trung hạn 2011-2015	Kế hoạch năm 2011/Kế hoạch năm 2010 kèo dài sang năm 2011			Biên danh kế hoạch năm 2011/Kế hoạch năm 2010 kèo dài sang năm 2011		Kế hoạch sau điều chỉnh	Ghi chú
					Kế hoạch giáo	Giải ngân kế hoạch đầu 30/9/2011	Kế hoạch còn lại chưa giải ngân	Giảm (-)	Tăng (+)		
8	Bệnh viện Thành Thành, Tây Thành dân Q.12 (gần)	7349140	UBND huyện Yên Thành	11.246	1.144	0	10.102	11.246		Dự án có tiền dự trữ giải ngân hết 100% KH việc có hiện tượng kế giải ngân được ngay hạn bổ sung, bổ tr đầy kế thực	
	Tổng số:				2.104			2.636,062	8.770,062		
	- Dự quyết kế hoạch năm 2010 kéo dài sang năm 2011							2.473,928	2.473,928		